TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CT** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **106**/2017/QĐST-HNGĐ	*CT, ngày 15 tháng 3 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số 56/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2017, giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: ấp 4, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: ấp 4, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Về quan hệ hôn nhân:* anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị D cùng thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Có 02 con chung tên Nguyễn Văn C, sinh năm 1991 – đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết và Nguyễn Văn T, sinh ngày 29/3/2005. Anh H và chị D thống nhất để chị D trực tiếp nuôi dưỡng cháu T. Ghi nhận sự tự nguyện việc anh H cấp dưỡng nuôi cháu Trường số tiền 1.000.000 đồng mỗi tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4 năm 2017 cho đến khi cháu T tròn 18 tuổi và lao động được.

Sau khi ly hôn, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung và không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung: không có.*

- Án phí: Anh H tự nguyện chịu **150.000đồng** án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và **150.000đồng** án phí cấp dưỡng, cấn trừ với số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng mà anh đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 25555 ngày 08/02/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CT, tỉnh Tiền Giang. Như vậy, anh H đã thực hiện xong nghĩa vụ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện CT;
- Chi cục THADS huyện CT;
- UBND xã TH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT

Thẩm phán

HUỲNH THỊ TRÚC MAI